

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3395/QĐ-UBND

*Phú Thọ, ngày 27 tháng 12 năm 2013*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ về lĩnh vực Công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

#### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, bãi bỏ Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18/7/2007 của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, bãi bỏ Thông tư số 02/2011/TT-BCT ngày 28/01/2011 của Bộ Công Thương quy định hướng dẫn Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18/7/2007 của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh thuốc lá;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc Sở Công thương,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ về lĩnh vực Công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tại Quyết định số 2186/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Công Thương, Nội vụ, Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Các Bộ: Công Thương, Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp;
- TTTU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT;
- Như điều 3;
- Sở Tư pháp (03b);
- PVP (Ô. Xuyên);
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, VX2, KT6, NC1 (35b).

**CHỦ TỊCH**

**Chu Ngọc Anh**

**PHẦN I****DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định 3395/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VỀ LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
<b>I. Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá trong nước</b>	
1	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
3	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp, hết thời hạn hiệu lực
4	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ VỀ LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN**

(tại Quyết định số 2186/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ).

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	SỐ KÝ HIỆU, NGÀY THÁNG NĂM BAN HÀNH, TRÍCH YẾU CỦA VBQPPL CÓ QUY ĐỊNH VỀ TTHC
1	Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá	
3	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá do bị mất bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy	
4	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá do hết thời hạn hiệu lực	

**PHẦN II**  
**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VỀ**  
**LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND**  
**CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**

**\* Về lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước**

**1. Thủ tục: Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.**

*a. Trình tự thực hiện:*

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật;
- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế "một cửa" của UBND huyện, thành, thị.
  - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả kiểm tra hồ sơ: nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại, nếu hồ sơ đã đủ thì tiếp nhận, viết giấy hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.
  - Trong 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ đến phòng Kinh tế (đối với thành phố, thị xã) phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với huyện).
  - Phòng chuyên môn kiểm tra, thẩm định hồ sơ:
    - + Trong thời gian 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, nếu hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, thì phòng chuyên môn tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện văn bản trả lời và nêu rõ lý do;
    - + Trong thời gian 14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, nếu hồ sơ đạt yêu cầu, thì phòng chuyên môn tham mưu trình Chủ tịch UBND huyện ký cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá và chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.
  - Tổ chức, cá nhân mang giấy hẹn tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành, thị để nhận kết quả.
  - Cán bộ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành, thị tiếp nhận giấy hẹn thu phí, lệ phí trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

*b. Cách thức thực hiện:*

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế "một cửa" của UBND huyện, thành, thị nơi tổ chức, cá nhân có trụ sở chính.

*c. Thành phần, số lượng hồ sơ:*

- + Thành phần:
  - Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (theo Phụ lục 23);
  - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế;
  - Bản sao các văn bản giới thiệu, hợp đồng mua bán của các doanh nghiệp bán buôn sản phẩm thuốc lá;
  - Hồ sơ về địa điểm kinh doanh, gồm có:
    - + Địa chỉ, diện tích và mô tả khu vực kinh doanh thuốc lá;

+ Bản sao tài liệu chứng minh quyền sử dụng địa điểm kinh doanh (là sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm);

+ Bảng kê thiết bị kiểm tra và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm trong khu vực kinh doanh thuốc lá.

+ Số lượng: 02 bộ (01 bộ nộp UBND các huyện, thành, thị; 01 bộ thương nhân lưu).

*d. Thời hạn giải quyết:* 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

*đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức, cá nhân.

*e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

- Phòng Kinh tế (đối với thành phố, thị xã);

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với huyện).

*g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Giấy phép.

*h. Phí, Lệ phí:*

Lệ phí cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (theo Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính):

+ Tại khu vực thành phố trực thuộc TW và khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh.

- Lệ phí thẩm định: 1.200.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Lệ phí cấp giấy phép: 200.000đồng/giấy/lần cấp.

+ Tại các khu vực khác: (ngoài thành phố trực thuộc TW và khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh) bằng 50% mức thu tương ứng quy định.

*i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (theo Phụ lục 23 tại Thông tư số 21/2013/TT- BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương).

*k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*

Điều kiện cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (theo Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ), gồm có:

- Thương nhân có đăng ký ngành nghề kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá;

- Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, trang thiết bị theo quy định;

- Diện tích điểm kinh doanh dành cho thuốc lá tối thiểu phải có từ 03 m<sup>2</sup> trở lên;

- Có văn bản giới thiệu, hợp đồng mua bán của các doanh nghiệp bán buôn sản phẩm thuốc lá;

- Phù hợp với Quy hoạch hệ thống mạng lưới mua bán sản phẩm thuốc lá được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

- Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá ngày 18 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội;

- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- Thông tư số 21/2013/TT- BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27

tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.

- Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính về Quy định mức thu, chế độ, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại; lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy chứng phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa;

**Phụ lục 23**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)

**TÊN DOANH NGHIỆP** \_\_\_\_\_ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /... .., ngày..... tháng..... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP GIẤY PHÉP BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ**

Kính gửi: UBND huyện (quận) .....<sup>(1)</sup>

1. Tên thương nhân:.....
2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
3. Điện thoại:..... Fax:.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng..... năm....., đăng ký thay đổi lần thứ .....ngày .....tháng..... năm.....;
5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):
  - Tên: .....
  - Địa chỉ: .....
  - Điện thoại:..... Fax:.....;
 Đề nghị UBND huyện (quận) .....<sup>(1)</sup> xem xét cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, cụ thể như sau:

6. Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá có tên sau:

.....<sup>(2)</sup>

7. Được phép tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá tại các địa điểm:

.....<sup>(3)</sup>

.....(ghi rõ tên thương nhân.....xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật của thương nhân**

(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup>: Ghi rõ tên huyện (quận) nơi thương nhân dự kiến xin phép để kinh doanh.

<sup>(2)</sup>: Ghi rõ tên, địa chỉ của các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá.

<sup>(3)</sup>: Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại các địa điểm thương nhân dự kiến xin phép để bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

## **2. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.**

### *a. Trình tự thực hiện:*

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật;
- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế "một cửa" của UBND huyện, thành, thị.
- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả kiểm tra hồ sơ: nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại, nếu hồ sơ đã đủ thì tiếp nhận, viết giấy hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.
- Trong 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ đến phòng Kinh tế (đối với thành phố, thị xã) phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với huyện).
- Phòng chuyên môn kiểm tra, thẩm định hồ sơ:
  - + Trong thời gian 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, nếu hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, thì phòng chuyên môn tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện văn bản trả lời và nêu rõ lý do;
  - + Trong thời gian 14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, nếu hồ sơ đạt yêu cầu, thì phòng chuyên môn tham mưu trình Chủ tịch UBND huyện ký cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá và chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.
- Tổ chức, cá nhân mang giấy hẹn tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành, thị để nhận kết quả.
- Cán bộ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành, thị tiếp nhận giấy hẹn thu phí, lệ phí trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

### *b. Cách thức thực hiện:*

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế "một cửa" của UBND huyện, thành, thị nơi tổ chức, cá nhân có trụ sở chính.

### *c. Thành phần, số lượng hồ sơ:*

#### + Thành phần:

- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung (theo Phụ lục 50);
- Bản sao Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp.
- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

#### + Số lượng: 01 bộ.

### *d. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.*

### *đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.*

### *e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

- Phòng Kinh tế (đối với thành phố, thị xã);
- Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với huyện).

### *g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.*

### *h. Phí, Lệ phí:*

Lệ phí Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (theo Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính):



+ Tại khu vực thành phố trực thuộc TW và khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh

- Lệ phí thẩm định: 1.200.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Lệ phí cấp giấy phép: 200.000đồng/giấy/lần cấp.

+ Tại các khu vực khác:(ngoài thành phố trực thuộc TW và khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh) bằng 50% mức thu tương ứng quy định.

*i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*

- Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá (theo Phụ lục số 50 tại Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương).

*k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:* Không.

*l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

- Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá ngày 18 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội;

- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- Thông tư số 21/2013/TT- BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.

- Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính về Quy định mức thu, chế độ, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại; lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy chứng phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa;

**Phụ lục 50**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:      /...      ..... , ngày..... tháng..... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
 GIẤY PHÉP BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ**

Kính gửi: UBND huyện (quận).....

1. Tên thương nhân : .....
  2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
  3. Điện thoại:..... Fax:.....;
  4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp)... số ..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng..... năm....., đăng ký thay đổi lần thứ ..... ngày..... tháng..... năm.....;
  5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):  
 + Tên: .....
  - + Địa chỉ: .....
  - + Điện thoại:..... Fax:.....;
- Đã được UBND huyện (quận) ..... cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....
- Đã được UBND huyện (quận) ..... cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (sửa đổi, bổ sung lần thứ.....) số ..... ngày ..... tháng .....năm .....(nếu đã có)

(1) .....

...(ghi rõ tên thương nhân)...kính đề nghị UBND huyện (quận) ..... xem xét cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, với lý do cụ thể như sau (tùy thuộc vào nhu cầu sửa đổi, bổ sung để doanh nghiệp thực hiện theo một trong các đề nghị dưới đây):

1. Sửa đổi thông tin chung (tên thương nhân, trụ sở chính, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh,...)

Thông tin cũ:.....

Thông tin mới:.....

2. Sửa đổi, bổ sung về tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá, như sau:

- Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá có tên sau:

..... (2)

- Đề tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá tại các địa điểm ..... (3)

3. Sửa đổi, bổ sung các địa điểm tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá:

a) Đề nghị sửa đổi:

- Thông tin cũ:.....
- Thông tin mới:.....<sup>(3)</sup>

b) Đề nghị bổ sung:

.....<sup>(4)</sup>

.....(*ghi rõ tên thương nhân*)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật của thương nhân**

(*họ và tên, ký tên, đóng dấu*)

**Chú thích:**

- <sup>(1)</sup>: Ghi rõ từng lần sửa đổi, bổ sung, số giấy phép, ngày cấp (nếu có).
- <sup>(2)</sup>: Ghi rõ tên, địa chỉ các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá.
- <sup>(3)</sup>: Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại các địa điểm thương nhân dự kiến xin phép để bán lẻ sản phẩm thuốc lá.
- <sup>(4)</sup>: Ghi rõ các nội dung khác cần sửa đổi, bổ sung.

### **3. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp, hết thời hạn hiệu lực.**

#### *a. Trình tự thực hiện:*

- Trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày, tổ chức phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trong trường hợp tiếp tục kinh doanh.

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật;

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế "một cửa" của UBND huyện, thành, thị.

- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả kiểm tra hồ sơ: nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại, nếu hồ sơ đã đủ thì tiếp nhận, viết giấy hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Trong 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ đến phòng Kinh tế (đối với thành phố, thị xã) phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với huyện).

- Phòng chuyên môn kiểm tra, thẩm định hồ sơ:

+ Trong thời gian 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, nếu hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, thì phòng chuyên môn tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện văn bản trả lời và nêu rõ lý do;

+ Trong thời gian 14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, nếu hồ sơ đạt yêu cầu, thì phòng chuyên môn tham mưu trình Chủ tịch UBND huyện ký cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá và chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

- Tổ chức, cá nhân mang giấy hẹn tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành, thị để nhận kết quả.

- Cán bộ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành, thị tiếp nhận giấy hẹn thu phí, lệ phí trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

#### *b. Cách thức thực hiện:*

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế "một cửa" của UBND huyện, thành, thị nơi tổ chức, cá nhân có trụ sở chính.

#### *c. Thành phần, số lượng hồ sơ:*

+ Thành phần:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (theo Phụ lục 23);

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế;

- Bản sao các văn bản giới thiệu, hợp đồng mua bán của các doanh nghiệp bán buôn sản phẩm thuốc lá;

- Hồ sơ về địa điểm kinh doanh, gồm có:

+ Địa chỉ, diện tích và mô tả khu vực kinh doanh thuốc lá;

+ Bản sao tài liệu chứng minh quyền sử dụng địa điểm kinh doanh (là sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm);

+ Bảng kê thiết bị kiểm tra và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm trong khu vực kinh doanh thuốc lá.

+ Số lượng: 02 bộ (01 bộ nộp UBND các huyện, thành thị nơi thương nhân đề nghị cấp phép, 01 bộ thương nhân lưu).

*d. Thời hạn giải quyết:* 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

*đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức, cá nhân.

*e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

- Phòng Kinh tế (đối với thành phố, thị xã);

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với huyện).

*g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Giấy phép.

*h. Phí, Lệ phí:*

Lệ phí Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp, hết thời hạn hiệu lực (theo Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính):

+ Tại khu vực thành phố trực thuộc TW và khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh

- Lệ phí thẩm định: 1.200.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Lệ phí cấp giấy phép: 200.000đồng/giấy/lần cấp.

+ Tại các khu vực khác:(ngoài thành phố trực thuộc TW và khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh) bằng 50% mức thu tương ứng quy định.

*i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (theo Phụ lục 23 tại Thông tư số 21/2013/TT- BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương).

*k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*

Điều kiện Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp, hết thời hạn hiệu lực (theo Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ), gồm có:

- Thương nhân có đăng ký ngành nghề kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá;

- Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, trang thiết bị theo quy định;

- Diện tích điểm kinh doanh dành cho thuốc lá tối thiểu phải có từ 03 m<sup>2</sup> trở lên;

- Có văn bản giới thiệu, hợp đồng mua bán của các doanh nghiệp bán buôn sản phẩm thuốc lá;

- Phù hợp với Quy hoạch hệ thống mạng lưới mua bán sản phẩm thuốc lá được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

*l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

- Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá ngày 18 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội;

- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- Thông tư số 21/2013/TT- BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.

- Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính về Quy định mức thu, chế độ, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại; lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy chứng phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa;

**Phụ lục 23**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)

**TÊN DOANH NGHIỆP****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /...

....., ngày..... tháng..... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ  
CẤP GIẤY PHÉP BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ**

Kính gửi: UBND huyện (quận) .....<sup>(1)</sup>

1. Tên thương nhân:.....
  2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
  3. Điện thoại:..... Fax:.....;
  4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng..... năm....., đăng ký thay đổi lần thứ .....ngày.....tháng..... năm.....;
  5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):
    - Tên: .....
    - Địa chỉ: .....
    - Điện thoại:..... Fax:.....;
- Đề nghị UBND huyện (quận) .....<sup>(1)</sup>xem xét cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, cụ thể như sau:
6. Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá có tên sau:

.....<sup>(2)</sup>

7. Được phép tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá tại các địa điểm:

.....<sup>(3)</sup>

.....(ghi rõ tên thương nhân).....xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật của thương nhân**

(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup>:Ghi rõ tên huyện (quận) nơi thương nhân dự kiến xin phép để kinh doanh.

<sup>(2)</sup>:Ghi rõ tên, địa chỉ của các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá.

<sup>(3)</sup>:Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại các địa điểm thương nhân dự kiến xin phép để bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

**4. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy.**

*a. Trình tự thực hiện:*

- Trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày, tổ chức phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trong trường hợp tiếp tục kinh doanh.
- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật;
- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế "một cửa" của UBND huyện, thành, thị.
- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả kiểm tra hồ sơ: nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại, nếu hồ sơ đã đủ thì tiếp nhận, viết giấy hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.
- Trong 01 ngày làm việc, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ đến phòng Kinh tế (đối với thành phố, thị xã) phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với huyện).
- Phòng chuyên môn kiểm tra, thẩm định hồ sơ:
  - + Trong thời gian 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, nếu hồ sơ không đáp ứng được điều kiện theo quy định, thì phòng chuyên môn tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện văn bản trả lời và nêu rõ lý do;
  - + Trong thời gian 14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, nếu hồ sơ đạt yêu cầu, thì phòng chuyên môn tham mưu trình Chủ tịch UBND huyện ký cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá và chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.
- Tổ chức, cá nhân mang giấy hẹn tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành, thị để nhận kết quả.
- Cán bộ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành, thị tiếp nhận giấy hẹn thu phí, lệ phí trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

*b. Cách thức thực hiện:*

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế "một cửa" của UBND huyện, thành, thị nơi tổ chức, cá nhân có trụ sở chính.

*c. Thành phần, số lượng hồ sơ:*

+ Thành phần:

- Văn bản đề nghị cấp lại (theo Phụ lục 56);
- Bản sao Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp (nếu có).

+ Số lượng: 01 bộ.

*d. Thời hạn giải quyết:* 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

*đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức, cá nhân.

*e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

- Phòng Kinh tế (đối với thành phố, thị xã);
- Phòng Kinh tế và Hạ tầng (đối với huyện).

*g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Giấy phép.

*h. Phí, Lệ phí:*



Lệ phí Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy (theo Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính):

+ Tại khu vực thành phố trực thuộc TW và khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh

- Lệ phí thẩm định: 1.200.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Lệ phí cấp giấy phép: 200.000đồng/giấy/lần cấp.

+ Tại các khu vực khác:(ngoài thành phố trực thuộc TW và khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh) bằng 50% mức thu tương ứng quy định.

*i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (theo Phụ lục số 56 tại Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương).

*k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:* Không.

*l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

- Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá ngày 18 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội;

- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- Thông tư số 21/2013/TT- BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.

- Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính về Quy định mức thu, chế độ, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại; lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy chứng nhận thành lập Sở giao dịch hàng hóa;

**Phụ lục 56**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)

**TÊN DOANH NGHIỆP** \_\_\_\_\_ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /... .., ngày..... tháng..... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI**  
**GIẤY PHÉP BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ**  
(trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)

Kính gửi: UBND huyện (quận).....<sup>(1)</sup>

1. Tên thương nhân: .....
2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
3. Điện thoại:..... Fax:.....;
4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số ..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng.....năm....., đăng ký thay đổi lần thứ.....ngày ..... tháng..... năm.....;
5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):  
- Tên: .....
- Địa chỉ: .....
- Điện thoại:..... Fax:.....;
6. Đã được UBND huyện (quận).....<sup>(1)</sup> cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....cho.....
7. Đã được UBND huyện (quận).....<sup>(1)</sup> cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....cho.....(nếu có).
- 8....(ghi rõ tên thương nhân)...kính đề nghị UBND huyện (quận).....<sup>(1)</sup>..... xem xét cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, với lý do ....<sup>(2)</sup>.....(ghi rõ tên thương nhân)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật của thương nhân**  
(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup> : Ghi rõ tên quận, huyện nơi thương nhân xin cấp phép

<sup>(2)</sup> : Ghi rõ lý do xin cấp lại.